

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY BẢO LÂM

*
Số 263 BC/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lâm, ngày 07 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

**Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư
“Về đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới”**

Thực hiện Văn bản số 1130-CV/HU ngày 12/01/2024, của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng, về việc Xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới”, Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo kết quả cụ thể như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

Tình hình triển khai và kết quả thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW

I. Công tác tổ chức học tập, quán triệt, triển khai và tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW tại địa phương

1. Công tác học tập, quán triệt và triển khai thực hiện

Các cấp ủy Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã tổ chức quán triệt sâu sắc Chỉ thị 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư “về đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới” và các văn bản của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và UBND huyện, kế hoạch của ngành Y tế cấp trên có liên quan đến bảo hiểm y tế tới các đơn vị y tế từ huyện đến Trạm y tế xã và các ban, ngành, đoàn thể tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức, trách nhiệm của mọi tầng lớp nhân dân tích cực tham gia công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới.

Huyện ủy đã ban hành chương trình hành động và các văn bản chỉ đạo nhằm để triển khai thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW với vai trò nòng cốt trong việc thực hiện là ngành Y tế, ngành Bảo hiểm xã hội các cấp. Trong nội dung đã giao nhiệm vụ cụ thể cho các ban, ngành, đoàn thể trong toàn huyện Bảo Lâm xây dựng kế hoạch của đơn vị mình và có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các ngành nhằm thực hiện tốt 6 nhiệm vụ trọng tâm của Chỉ thị 38-CT/TW.

UBND huyện Bảo Lâm xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Chỉ thị 38- CT/TW, chương trình hành động của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Hàng năm, các cấp ủy Đảng, chính quyền thường xuyên chỉ đạo tổ chức kiểm tra, giám sát đối với việc triển khai thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW, tại các cơ quan, đơn vị liên quan, các xã, thị trấn. Tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm để triển khai thực hiện cho năm sau.

2. Công tác tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW tại địa phương

Lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền tạo điều kiện thuận lợi để mạnh công tác tuyên truyền dưới nhiều hình thức, do đó mọi người dân đã hiểu biết và có kiến thức nhất định, tự giác tham gia bảo hiểm y tế.

Trên cơ sở được quán triệt các văn bản, Chỉ thị của cấp ủy cấp trên, từ đó đã nâng cao được nhận thức của cán bộ, đảng viên, các cấp, các ngành và mọi tầng lớp nhân dân về vai trò, tầm quan trọng đặc biệt của lĩnh vực bảo hiểm y tế, trực tiếp đảm bảo cho mọi người dân được chăm sóc sức khoẻ cơ bản với chi phí thấp, góp phần thực hiện công bằng xã hội, xoá đói giảm nghèo, xây dựng nếp sống văn hoá, trật tự an toàn xã hội, tạo niềm tin cho nhân dân. Được sự quan tâm của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh đã giúp cho mọi tầng lớp nhân dân hiểu rõ sức khoẻ là vốn quý góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế của một Quốc gia, có sức khoẻ mới có trí tuệ, sức khoẻ quyết định hạnh phúc của mỗi gia đình và sự trường tồn của một xã hội.

Các cấp uỷ đảng Đảng, chính quyền, UBND các xã, thị trấn căn cứ vào chương trình hành động, kế hoạch của Huyện Bảo Lâm đã xây dựng kế hoạch của đơn vị minh sát với tình hình thực tế ở địa phương về bảo hiểm y tế (BHYT) theo Chỉ thị 38- CT/TW. Hàng năm, đều có tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm trên cơ sở đó các cấp, các ngành thấy rõ vai trò của mình, đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ việc thực hiện bảo hiểm y tế trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong thời kỳ mới.

II. Kết quả thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW

Những kết quả đạt được theo 06 nhiệm vụ trọng tâm của Chỉ thị số 38-CT/TW, cụ thể:

1. Nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của BHYT

Thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Ban Bí thư, các cấp uỷ, chính quyền từ Huyện Bảo Lâm đến cơ sở rất quan tâm đến công tác BHYT, thành lập Ban chỉ đạo, có kế hoạch cụ thể; phân công rõ vai trò, trách nhiệm, chỉ tiêu của từng ban ngành, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc; kết hợp với tuyên truyền vận động nhân dân trong công tác BHYT toàn dân. Đổi mới công tác khám chữa bệnh, giảm thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh BHYT. Do đó tỷ lệ BHYT toàn huyện Bảo Lâm đã được tăng lên đáng kể, kết quả *trước năm 2009 từ dưới 60%, hiện nay đã đạt được 93,4% tỷ lệ BHYT toàn dân.*

2. Tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chính sách về BHYT

Hàng năm, Huyện uỷ chỉ đạo xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội phải tính toán, xác định chỉ tiêu về dân số tham gia BHYT, bố trí và công bố chỉ tiêu ngân sách, trong đó nguồn ngân sách nhà nước là chính kết hợp với việc huy

động thêm các nguồn ngân sách khác để mua thẻ BHYT cho người nghèo và người được hưởng các chính sách xã hội, hỗ trợ việc mua thẻ BHYT cho người thuộc hộ cận nghèo.

Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các chính sách bảo hiểm y tế ở tất cả các cấp, các ngành, các đoàn thể và các đơn vị, nhất là các doanh nghiệp; nhanh chóng khắc phục và xóa bỏ tình trạng không tham gia hay nợ đóng bảo hiểm xã hội - bảo hiểm y tế kéo dài của các doanh nghiệp. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, giám sát việc sử dụng bảo hiểm y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để xử lý nghiêm minh và hạn chế, ngăn chặn hiện tượng lạm dụng hoặc trục lợi từ bảo hiểm y tế.

3. Đổi mới công tác thông tin, tuyên truyền về BHYT

Thực hiện công tác truyền thông giáo dục sức khoẻ, nâng cao nhận thức về BHYT cho mọi người dân hiểu rõ nhiệm vụ bảo vệ sức khoẻ cho cá nhân, cho cộng đồng là hết sức quan trọng nhằm tạo ra nguồn lực để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới bền vững ở địa phương; góp phần làm giảm tỷ lệ tử vong do bệnh tật giảm đặc biệt tử vong do các bệnh không lây nhiễm, nhiễm trùng, bệnh truyền nhiễm gây ra, sức khỏe người dân từng bước được nâng cao, tuổi thọ trung bình được nâng lên, chất lượng nòi giống được nâng, góp phần tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng.

Huyện uỷ đã chỉ đạo tập trung việc thông tin, tuyên truyền theo hướng nhấn mạnh vị trí, vai trò, ý nghĩa của bảo hiểm y tế trong hệ thống an sinh xã hội. Đề cao nghĩa vụ và quyền lợi của mọi người dân trong tham gia bảo hiểm y tế; chú trọng vào các đối tượng: Nông dân, hộ gia đình cận nghèo, học sinh, các chủ sử dụng lao động, nhất là các chủ doanh nghiệp tư nhân.

4. Công tác quản lý nhà nước về BHYT và quản lý quỹ BHYT

Công tác quản lý nhà nước về BHYT và quản lý quỹ BHYT được thực hiện dưới sự chỉ đạo trực tiếp của chính quyền, sự tham gia của các đoàn thể quần chúng, Bảo hiểm xã hội và ngành Y tế đóng vai trò tham mưu về chuyên môn kỹ thuật. Qua thời gian thực hiện đã đổi mới quản lý, huy động nguồn lực, lồng ghép các hoạt động và động viên nhân dân tham gia đồng đảo vào các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho chính bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội. Có 14/14 xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2020, chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên rõ rệt, cơ sở hạ tầng được nâng cấp, trang thiết bị dụng cụ y tế được bổ sung, không có dịch bệnh và ngộ độc xảy ra đặc biệt là dịch bệnh tiêu chảy cấp và cúm A(H5N1), Covid-19, các chương trình Quốc gia được quản lý chặt chẽ.

5. Tỷ lệ phát triển Bảo hiểm y tế toàn dân hàng năm: Có phụ lục kèm theo

6. Thủ tục và chất lượng khám, chữa bệnh BHYT

Tổ chức tốt hệ thống cấp cứu từ huyện đến xã và thôn xóm.

Thường xuyên tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ y tế cơ sở, tăng cường mua sắm trang thiết bị y tế và xây dựng cơ sở hạ tầng cho các Trạm y tế để đáp ứng yêu cầu khám chữa bệnh trong giai đoạn hiện nay.

Đảm bảo và vượt chỉ tiêu khám chữa bệnh Sở y tế giao cho qua các năm. Không để xảy ra tai biến chuyên môn do thiếu tinh thần trách nhiệm của y, bác sĩ.

Chất lượng khám chữa bệnh từ xã đến huyện ngày càng có chất lượng cao hơn, được bệnh nhân và người nhà tin tưởng.

Cung cấp đầy đủ thuốc thiết yếu cho công tác khám chữa bệnh nói chung và khám chữa bệnh BHYT nói riêng.

Danh mục thuốc và danh mục kỹ thuật cho khám và điều trị được bổ sung hàng năm ngày càng đáp ứng theo tuyến

Số người khám và điều trị BHYT: Có phụ lục kèm theo

Số tiền chi cho khám và điều trị: Có phụ lục kèm theo

7. Vận động toàn dân tham gia BHYT, tiến tới thực hiện BHYT bắt buộc

Được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương thường xuyên, công tác y tế đã có nhiều chuyển biến tích cực, các cấp, các ngành đã quan tâm chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, vận động tới toàn thể cán bộ đảng viên, nhân dân nêu mục tiêu chăm sóc sức khỏe nhân dân dần từng bước nâng lên. Các cấp, các ngành cùng ngành y tế làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách về bảo hiểm y tế nên kiến thức về y tế trong cộng đồng được nâng lên rõ rệt. Người dân có kiến thức tự bảo vệ sức khỏe cho bản thân, gia đình và toàn xã hội. Qua kết quả khảo sát của các đơn vị đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã đã đánh giá nhận thức của nhân dân được nâng lên từ 86,26% người dân hiểu biết kiến thức về y tế năm 2009 đến năm 2023 lên tới trên 93%. Các cấp, các ngành y tế để chăm lo sức khỏe cho nhân dân, từ đó công tác xã hội về y tế đang có chiều hướng tích cực tiến tới thực hiện về bảo hiểm y tế bắt buộc.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Bảo hiểm y tế là một chính sách xã hội quan trọng, mang ý nghĩa nhân đạo và có tính chia sẻ cộng đồng sâu sắc, Huyện ủy Bảo Lâm hết sức coi trọng và luôn luôn đề cao trong hệ thống chính sách an sinh xã hội. Người nghèo và các đối

tượng hướng chính sách xã hội được Huyện Bảo Lâm dùng ngân sách mua và cấp thẻ bảo hiểm y tế nên việc tiếp cận dịch vụ y tế của những đối tượng này đã được cải thiện rõ rệt. Quyền lợi trong khám bệnh, chữa bệnh của những người tham gia bảo hiểm y tế từng bước được mở rộng. Cùng với ngân sách nhà nước dành cho y tế, bảo hiểm y tế đã tạo ra nguồn tài chính công đáng kể cho việc khám bệnh, chữa bệnh, góp phần thực hiện mục tiêu công bằng trong chăm sóc sức khỏe nhân dân và đảm bảo an sinh xã hội ở địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn thách thức và nguyên nhân

Tuy nhiên, bảo hiểm y tế vẫn tồn tại một số hạn chế, yếu kém: Tỷ lệ dân số tham gia BHYT chưa bao phủ toàn dân; một số tổ chức đơn vị, đặc biệt là các doanh nghiệp chưa nghiêm túc thực hiện các chính sách BHYT cho người lao động. Số người tham gia BHYT tự nguyện thường là những người có bệnh mãn tính và có nguy cơ mắc bệnh cao, mức đóng bảo hiểm của các đối tượng chưa tương xứng với mức độ gia tăng của chi phí khám bệnh và chữa bệnh;

Thái độ phục vụ của một số bộ phận cán bộ y tế và thủ tục hành chính trong khám, chữa bệnh BHYT còn gây không ít phiền hà cho người bệnh.

Nguyên nhân của những yếu kém trên là do cấp ủy Đảng và chính quyền ở một số đơn vị, địa phương chưa thực sự quan tâm đến công tác BHYT và một số bộ phận trong nhân dân chưa nhận thức đầy đủ vị trí và tầm quan trọng của BHYT trong hệ thống an sinh xã hội;

Các chính sách của bảo hiểm y tế chưa bắt kịp với sự phát triển kinh tế - xã hội, và sự thay đổi cơ cấu mô hình bệnh tật; công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động thực hiện chính sách BHYT chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

Việc khám bệnh, chữa bệnh BHYT còn rất nhiều bất cập, chưa đáp ứng kịp phát triển của xã hội và chưa thể hiện hết tinh thần ưu việt của BHYT.

Năng lực tổ chức, quản lý của cán bộ BHYT còn hạn chế. Sự phối hợp liên ngành Y tế - Bảo hiểm xã hội – Tài chính trong hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế chưa tốt, hiệu quả thực hiện chủ trương xã hội hóa trong lĩnh vực y tế chưa cao.

Thủ tục khi bệnh nhân đến khám bệnh còn nhiều thủ tục, bất cập gây khó khăn cho bệnh nhân khi đi khám chữa bệnh.

3. Bài học kinh nghiệm

Tăng cường quán triệt sâu sắc và nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền về vị trí, tầm quan trọng của bảo hiểm y tế trong hệ thống an sinh xã hội; tăng cường sự phối hợp tham gia hoạt động của các ban, ngành, đoàn thể, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị đối với việc triển khai công tác bảo hiểm y tế ở địa phương, cơ sở.

PHẦN THỨ HAI

Một số nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục thực hiện chỉ thị số 38/CT/TW

I. Nhiệm vụ và giải pháp

1. Các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp tiếp tục quán triệt, thực hiện chương trình hành động, chỉ thị, kế hoạch, nghị quyết của các cấp về công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới và đổi mới phương thức hoạt động, tăng cường sự phối kết hợp chỉ đạo của các ban ngành đoàn thể và tổ chức chính trị xã hội làm tốt các nội dung hoạt động cho phù hợp với từng địa phương.

2. Phát triển bảo hiểm y tế toàn dân, nhằm từng bước đạt được công bằng chăm sóc sức khỏe, thực hiện việc chia sẻ giữa người khỏe với người ốm, người giàu với người nghèo, người trong độ tuổi lao động với trẻ em, người già. Giảm tỷ lệ mắc bệnh, tử vong, nâng cao sức khỏe, tuổi thọ của nhân dân.

3. Tập trung củng cố tổ chức và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ nhằm đáp ứng đủ về số lượng cán bộ một cách hợp lý từ huyện đến thôn xóm, nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân trong tình hình mới theo tinh thần của Chỉ thị 38-CT/TW đã đề ra.

4. Hoàn thiện thủ tục khám chữa bệnh nhanh gọn, đáp ứng đủ thuốc thiết yếu phục vụ cho người dân đảm bảo chất lượng giá cả phù hợp, hướng dẫn sử dụng thuốc an toàn và hợp lý. Trong những năm tới, cần làm tốt công tác cung ứng thuốc trên địa bàn huyện theo đúng nguyên tắc mở thầu cung ứng thuốc đồng thời tăng cường công tác quản lý nhà nước về mặt hàng thuốc trên địa bàn nhằm đảm bảo thuốc chất lượng và bình ổn giá trên thị trường.

5. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe nhằm trang bị kiến thức cho nhân dân có kiến thức về bảo hiểm y tế cho bản thân, gia đình, cộng đồng, xã hội.

6. Tăng cường công tác đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác y tế từ tuyến huyện đến tuyến xã có trình độ chuyên môn giỏi, y đức tốt để phục vụ cho công tác phòng bệnh và chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

7. Tăng cường công tác quản lý điều hành trong công tác quản lý nhà nước về BHYT và quản lý quỹ BHYT nhằm làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, thực hiện thành công chương trình hành động, thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW về công tác bảo hiểm y tế trong thời gian tới.

II. Kiến nghị, đề xuất

1. Đề nghị Sở Y tế tiếp tục quan tâm chỉ đạo và nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn trong ba lĩnh vực: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh chăm sóc sức khỏe nhân dân và y tế cơ sở.

2. Đề nghị Trung ương có chế độ chính sách đầu tư kinh phí một cách hợp lý cho các hoạt động y tế và xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác dự phòng và chữa bệnh cho nhân dân. Cần quan tâm tới đời sống của cán bộ y tế cơ sở, đặc biệt đội ngũ y tế thôn, xóm.

3. Hoàn thiện cơ chế khám chữa bệnh nhanh gọn và giảm thủ tục khi bệnh nhân đi khám chữa bệnh.

Trên đây là nội dung Báo cáo kết quả 15 năm thực hiện Chỉ thị 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư "về đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới" trên địa bàn huyện Bảo Lâm.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc,
- Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện,
- Lưu VPHU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



K/Linh



PHỤ BIẾU

Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009
của Ban YBTW “về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới”
trên địa bàn Huyện Bảo Lâm.

I. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 38-CT/TW

1. Tình hình quán triệt các văn bản tại các cấp (ghi tỷ lệ % vào ô tương ứng)

Cơ quan, đơn vị, đoàn thể	Chưa quán triệt	Đã quán triệt	Đối tượng quán triệt		Phương thức quán triệt			
			Cán bộ chủ chốt	Đảng viên từng chi bộ	Học tập chuyên đề độc lập	Lồng ghép với các chuyên đề khác	Lồng vào cuộc họp chi bộ	Khác (ghi rõ)
Cơ quan, đơn vị, đoàn thể		100	100	100	10	40	40	

2. Kết quả ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW từ 2009 đến nay (thống kê đầy đủ các văn bản đã ban hành)

TT	Cơ quan ban hành	Tên đầy đủ của văn bản	Ngày ban hành
I	Văn bản của Huyện ủy		
1	Công văn số 142-CV/HU	Về việc tăng cường các giải pháp PTĐT tham gia BHXH, BHYT	ngày 05/05/2021
II	Văn bản HĐND		
1	Nghị quyết số 61/NQ-HĐND	về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022	ngày 22/12/2021
2	Nghị quyết số 23/NQ-HĐND	về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022	ngày 22/12/2022
3	Nghị quyết số 07/NQ-HĐND	về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng an ninh, xây dựng đảng và hệ thống chính trị năm 2023	ngày 26/12/2022
4	Nghị quyết số 44/NQ-HĐND	về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024	ngày 21/12/2023
III	Văn bản của UBND		
1	Quyết định số 282/QĐ-UBND	Quyết định về việc giao chỉ tiêu PTĐT tham gia BHXH, BHYT, BHTN năm 2018	ngày 09/02/2018
2	Kế hoạch số 27/KH-UBND	Triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 Hội nghị lần thứ VI BCH Trung ương Đảng Khóa XII "về cải cách chính sách BHXH"	ngày 27/02/2019
3	Quyết định số 456/QĐ-UBND	Quyết định về việc giao chỉ tiêu PTĐT tham gia BHXH, BHYT, BHTN năm 2019	ngày 14/03/2019
4	Quyết định số 1837/QĐ-UBND	Quyết định về việc giao chỉ tiêu PTĐT tham gia BHXH, BHYT, BHTN năm 2017	ngày 17/08/2017
5	Công văn số 1528-UBND	Về việc ra quân tuyên truyền, PTĐT tham gia BHXH, BHYT	ngày 10/09/2020

6	Công văn số 2374-UBND	về việc ra quân tuyên truyền, PTDT tham gia BHXH, BHYT	ngày 10/11/2020
7	Quyết định số 3760/QĐ-UBND	Quyết định về việc giao chỉ tiêu PTDT tham gia BHXH, BHYT, BHTN năm 2020	ngày 23/12/2019
8	Quyết định số 39/QĐ-BHXH	về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN năm 2021	ngày 11/01/2021
9	Kế hoạch số 43/KH-UBND	về việc thông tin tuyên truyền chính sách BHXH năm 2021 trên địa bàn huyện2021	ngày 19/03/2021
10	Công văn số 671/UBND-VX	về việc phân đấu hoàn thành chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHYT năm 2021	ngày 19/03/2021
11	Công văn số 895/UBND-VX	về việc Đôn đốc nộp tiền BHXH, BHYT, BHTN	ngày 14/04/2021
12	Công văn số 2727/UBND-VX	về việc cài đặt và sử dụng ứng dụng BHXH số (VssID) trên thiết bị di động	ngày 22/09/2021
13	Công văn số 2792/UBND-VX	về việc tăng cường phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình	ngày 28/09/2021
14	Công văn chỉ đạo số 3492/UBND-VX	thực hiện BHYT học sinh trên địa bàn huyện;	ngày 25/11/2021
15	Công văn số 3493/UBND-VX	về việc vận động người tham gia BHYT hộ gia đình)số 65/2017/NQ-HDND BHXH, BHYT	ngày 25/11/2021
16	Quyết định số 5218/QĐ-BHXH	về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN năm 2022 cho các xã và thị trấn	ngày 29/12/2021
17	Công văn số 5044/QĐ-UBND	Quyết định Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về thực hiện Pháp luật lao động, BHXH tại các Doanh nghiệp	ngày 16/12/2021
18	Quyết định số 2721/QĐ-BVD	Ban hành Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ của Ban chỉ đạo của HĐND tỉnh quy định mức đóng BHYT cho một số đối tượng khác tham gia BHYT do ngân sách địa phương đảm bảo	ngày 21/07/2021
19	Kế hoạch số 27/KH-UBND	về Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác BHXH, BHYT, BHTN năm 2021 và triển khai thực hiện công tác BHXH, BHYT, BHTN năm 2022 trên địa bàn huyện Bảo Lâm	ngày 22/02/2022
20	Công văn số 850/UBND-VX	về việc tham gia góp ý Dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 65/2017/NQ-HDND	ngày 01/04/2022
21	Công văn số 1087/UBND-VX	về việc giao chỉ tiêu phấn đấu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT	ngày 26/04/2022
22	Quyết định số 952/QĐ-UBND	Kiện toàn Tổ công tác thực hiện Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2030	ngày 19/04/2022
23	Kế hoạch số 106/KH-UBND	về Tổ chức Hội nghị sơ kết công tác BHXH, BHYT, BHTN 6 tháng đầu năm 2022, triển khai thực hiện công tác BHXH, BHYT, BHTN 6 tháng cuối năm 2022 trên địa bàn huyện Bảo Lâm.	ngày 22/07/2022
24	Công văn số 2136/ UBND-VX	về việc phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT 5 tháng cuối năm 2022	ngày 08/08/2022
25	Công văn số 2372/UBND-BHXH	về việc phát triển người tham gia BHXH tự nguyện, BHYT thông qua người có uy tín trong vùng đồng bào DTTS trên địa bàn huyện.	ngày 30/08/2022
26	2483/UBND-VX	về việc Thực hiện BHYT học sinh trên địa bàn huyện	ngày 13/09/2022

27	Thông báo số 155/TB-UBND	về việc Thông báo lịch làm việc với các xã Lộc Nam, Lộc Thành, Lộc An, Tân Lạc, Lộc Ngãi và thị trấn Lộc Thắng về tình hình, kết quả thực hiện BHYT năm 2022	ngày 20/09/2022
28	Thông báo số 167/TB-UBND	về việc Thông báo Kết luận của đồng chí Đồng Văn Trường – Phó Chủ tịch UBND huyện tại các buổi làm việc đánh giá kết quả triển khai, thực hiện công tác BHYT của UBND các xã Lộc Thành, Lộc Nam, Lộc An, Tân Lạc, Lộc Ngãi, B' Lá và thị trấn Lộc Thắng 9 tháng năm 2022	ngày 10/10/2022
29	Kế hoạch số 153/KH-UBND	Thực hiện chỉ tiêu bao phủ BHXH, BHTN trên địa bàn huyện Bảo Lâm giai đoạn 2023-2025	ngày 22/12/2022
30	Quyết định số 4598/QĐ-UBND	Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về thực hiện Pháp luật lao động, Bảo hiểm xã hội tại các Doanh nghiệp	ngày 12/12/2022
31	Công văn số 3582/UBND-VX	V/v triển khai Nghị quyết số 143/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh quy định mức đóng BHYT cho một số đối tượng khác tham gia BHYT do ngân sách địa phương đảm bảo	ngày 22/12/2022
32	Quyết định số 04/QĐ-UBND	về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN năm 2023	ngày 04/01/2023
33	Công văn số 401/UBND-VX	về việc cập nhật bổ sung CCCD/ĐDCN của người tham gia BHXH, BHYT	ngày 20/02/2023
34	Quyết định số 309/QĐ-UBND	về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn huyện Bảo Lâm;	ngày 13/03/2023
35	Kế hoạch số 58/KH-UBND	về việc Thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 07/11/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm y tế trên địa bàn huyện, giai đoạn 2022-2025	ngày 07/03/2023
36	Công văn số 1081/UBND-VX	về việc giao chỉ tiêu phấn đấu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN 6 tháng cuối năm 2022 trên địa bàn huyện Bảo Lâm.	ngày 13/04/2023
37	Quyết định số 420/QĐ-UBND	V/v Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành về An toàn - Vệ sinh lao động huyện Bảo Lâm năm 2023	ngày 12/04/2023
38	Văn bản số 1786/UBND-VX	về việc tiếp tục thực hiện cải cách chính sách bảo hiểm xã hội;	ngày 15/06/2023
39	Kế hoạch số 121/KH-UBND	về việc thực hiện chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp giai đoạn 2023-2025.	ngày 12/06/2023
40	Thông báo số 88/TB-UBND	Thông báo-Kết luận của đồng chí Đồng Văn Trường – Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch UBND huyện tại buổi làm việc với xã Lộc Đức	ngày 15/06/2023
41	Thông báo số 104/TB-UBND	Thông báo-Kết luận của đồng chí Đồng Văn Trường – Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch UBND huyện tại buổi làm việc với xã Lộc Lâm	ngày 28/06/2023
42	Thông báo số 105/TB-UBND	Thông báo-Kết luận của đồng chí Đồng Văn Trường – Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch UBND huyện tại buổi làm việc với xã B'Lá	ngày 28/06/2023
43	Báo cáo số 241/BC-UBND	Kết quả triển khai, thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn huyện Bảo Lâm (Số liệu báo cáo từ ngày 01/01/2023 đến 30/6/2023)	ngày 18/07/2023

44	Thông báo KL số 131/TB-UBND	Kết luận của đồng chí Đồng Văn Trường – Phó Chủ tịch UBND huyện tại Hội nghị sơ kết tình hình thực hiện công tác BHXH, BHYT, BHTN 6 tháng năm 2023, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023	ngày 31/07/2023
45	Kế hoạch số 159/KH-UBND	Tổ chức đợt ra quân tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình trên địa bàn huyện	ngày 17/08/2023
46	Công văn số 2811/UBND-VX	V/v tập trung chỉ đạo phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT đến 30/9/2023	ngày 24/08/2023
47	Công văn số 2879/UBND-BHXH	Vv cập nhật bổ sung CCCD/DDCN của người tham gia BHXH, BHYT	ngày 29/08/2023
48	Quyết định số 1332/QĐ-UBND	Về việc kiện toàn BCĐ thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn huyện Bảo Lâm	ngày 13/09/2023
49	Công văn số 3189/UBND	Về việc tiếp tục thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	ngày 21/09/2023
50	Quyết định số 2521/QĐ-UBND	Về việc Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành về thực hiện pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội tại các doanh nghiệp	ngày 11/12/2023
51	Quyết định số 2847/QĐ-UBND	về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH, BHYT, BHTN năm 2024	ngày 25/12/2023
V Văn bản liên ngành			
1	Chương trình Số 84/CTrPH	Chương trình phối hợp liên ngành giữa LĐLĐ-BHXH-Phòng LĐTBXH huyện Bảo Lâm năm 2020	ngày 20/05/2020
2	Kế hoạch liên tịch số 27/KHLT-MTTQ-BHXH	Kế hoạch liên tịch Giữa BTV UB MTTQ VN huyện Bảo Lâm với BHXH huyện Bảo Lâm về vận động nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT trên địa bàn huyện, giai đoạn 2020-2025	ngày 18/09/2020
3	Kế hoạch số 913/KHPH-BHXH-CCT	về việc chia sẻ dữ liệu và phối hợp công tác giữa Bảo hiểm xã hội và Chi cục thuế khu vực Bảo Lâm – Bảo Lộc	ngày 01/01/2021
4	Hướng dẫn liên ngành số 59/HDLN-BHXH-PGDĐT	về việc thực hiện BHYT học sinh năm 2022	ngày 27/03/2022
5	Kế hoạch số 166/KHPH-CA-BHXH	Phối hợp giữa Công an huyện Bảo Lâm và Bảo hiểm xã huyện Bảo Lâm về việc thực hiện Quy chế phối hợp giữa Bộ công an và Bảo hiểm xã hội Việt Nam về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN	ngày 31/10/2022
6	Hướng dẫn liên ngành số 193/HDLN-BHXH-PGDĐT	về việc thực hiện BHYT học sinh năm 2023-2024	ngày 11/09/2023
V Văn bản của cơ quan, ban, ngành, Bảo hiểm xã hội huyện			
1	Quyết định số 164/QĐ-BHXH	Về việc giao chỉ tiêu PTĐT tham gia BHXH tự nguyện, BHYT Hộ gia đình 2019	ngày 08/04/2019
2	Công văn số 228/BHXH-BHBL	Về việc lập danh sách cấp thẻ BHYT cho đối tượng tham gia BHYT năm 2021	ngày 11/12/2020
3	Công văn số 244/BHXH-BHBL	Về việc lập danh sách cấp thẻ BHYT cho đối tượng tham gia BHYT năm 2021	ngày 11/12/2020
4	Quyết định	về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham	ngày 17/03/2021

	số 183/QĐ-BHXH	gia BHXH tự nguyện và BHYT hộ gia đình cho nhân viên đại lý năm 2021	
5	Công văn số 353/BHXH	Về việc Gian hạn, cấp thẻ BHYT năm 2022	ngày 20/12/2021
6	công văn số 218/BHXH	cập nhật số định danh/CCCD và cài đặt ứng dụng VssID	ngày 16/09/2022
7	Công văn số 199/BHXH	V/v thực hiện đề án 06 về đồng bộ dữ liệu người tham gia BHXH, BHYT	ngày 18/09/2023
8	Công văn số 194/BHXH	V/v thực hiện BHYT học sinh trên địa bàn huyện năm học 2023-2024	ngày 11/09/2023

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tỷ lệ bao phủ BHYT (giai đoạn 2009 - 2024)

STT	Tỷ lệ bao phủ BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2023
1	Tổng số người dân tham gia BHYT (người)	68.815	102.057	114.167
2	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT/tổng dân số (%)	59,27%	86,26%	93,49%
3	Tổng số hộ gia đình tham gia BHYT (người)	4.347 người	14.740người	19.952 người
4	Tỷ lệ hộ gia đình tham gia BHYT/Tổng số hộ gia đình (%)	3.74% tỷ lệ dân số	12.46% tỷ lệ dân số	16.34% tỷ lệ dân số

2. Sự tham gia BHYT của từng đối tượng

STT	Các loại BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2023
1	Số người tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng			
	Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng	5.789	5.811	5.701
	Nhóm do Cơ quan BHXH đóng	219	1.073	1.229
	Nhóm do ngân sách Nhà nước đóng	49.370	54.574	40.781
	Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng	6.821	23.350	42.257
	Nhóm tham gia BHYT hộ gia đình	4.337	14.740	19.952
2	Tỷ lệ người tham gia BHYT theo các nhóm đối tượng tham gia BHYT trên tổng số người tham gia BHYT (%)			
	Nhóm do người lao động và người sử dụng lao động đóng		7,86%	7,91%
	Nhóm do Cơ quan BHXH đóng		1,05%	1,08%
	Nhóm do ngân sách Nhà nước đóng		53,47%	35,72%
	Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng		22,88%	37,01%
	Nhóm tham gia BHYT hộ gia đình		14,44%	17,48%
3	Tỷ lệ người nghèo được cấp thẻ BHYT/tổng số người nghèo (%)	28.240 người	2.778 người	2.172 người
4	Tỷ lệ người hưởng chính sách xã hội được cấp thẻ BHYT/tổng số người hưởng chính sách xã hội (%)	2.439 người	4.658 người	4.728 người

5	Tỷ lệ người cận nghèo được cấp thẻ BHYT/tổng số người cận nghèo (%)	5.626 người	3.218 người	4.378 người
6	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số trẻ em dưới 6 tuổi (%)	12.888 người	15.018 người	13.562 người
7	Tỷ lệ người trên 80 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số người trên 80 tuổi (%)		42 người	48 người
8	Tỷ lệ học sinh, sinh viên tham gia BHYT/tổng số học sinh, sinh viên (%)		99,07%	100%

3. Khám bệnh, chữa bệnh BHYT

STT	Khám, chữa bệnh BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2023
I	Số lượt khám, chữa bệnh BHYT			
1	<i>Tổng số lượt khám, chữa bệnh BHYT</i>	683.073	620.976	359.130
	Tuyến Trung ương			
	Tuyến tỉnh			
	Tuyến huyện	237.642	216.039	128,641
	Tuyến xã	445.431	404.937	230.489
2	<i>Tổng số lượt khám, chữa bệnh BHYT nội trú</i>	30.089	27.354	15.439
	Tuyến Trung ương			
	Tuyến tỉnh			
	Tuyến huyện	28.539	25.945	15,312
	Tuyến xã	1.550	1.409	127
3	<i>Tổng số lượt khám, chữa bệnh BHYT ngoại trú</i>	652.984	593.627	343.691
	Tuyến Trung ương			
	Tuyến tỉnh			
	Tuyến huyện	209.103	190.099	113,329
	Tuyến xã	443.881	403.528	230.362
II	Cơ sở khám, chữa bệnh BHYT			
1	Tổng số cơ sở khám, chữa bệnh BHYT - Cơ sở y tế nhà nước: - Cơ sở y tế tư nhân:	- Cơ sở y tế nhà nước: 15	- Cơ sở y tế nhà nước: 15	- Cơ sở y tế nhà nước: 15
2	Tổng số cơ sở khám, chữa bệnh BHYT tuyến Trung ương			
3	Tổng số cơ sở khám, chữa bệnh BHYT tuyến tỉnh			
4	Tổng số cơ sở khám, chữa bệnh BHYT tuyến huyện	1	1	1
5	Tổng số cơ sở khám, chữa bệnh BHYT tuyến xã	14	14	14

4. Chi BHYT cho hoạt động khám, chữa bệnh

STT	Số chi BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2023
1	Tổng chi khám, chữa bệnh BHYT	74,301,702,587	64,779,310,600	47,245,488,303
2	Trong đó :	0	0	0
	Chi cho khám, chữa bệnh ngoại trú	53,996,257,951	49,118,293,323	32,700,375,943
	Chi cho khám, chữa bệnh nội trú	20,305,444,636	15,661,017,277	14,545,112,360
	Chi tiền dịch vụ kỹ thuật	10,170,707,493	9,946,615,408	5,603,650,998
	Chi tiền thuốc	39,621,250,408	36,282,875,237	23,802,033,688
	Chi tiền vật tư y tế	93,760,010	116,050,040	32,173,314
	Chi tiền khám bệnh và ngày giường nội trú	21,052,328,604	19,030,750,126	12,845,171,371

5. Số thu - chi Quỹ BHYT

STT	Số thu Quỹ BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2023
1	Tổng số thu BHYT	53.615.000.000	80.903.000.000	97.206.000
2	Tổng thu BHYT so với kế hoạch được giao (tỷ lệ %)	100%	97.34%	100%
3	Tổng số chi khám chữa bệnh BHYT	74,301,702,587	64,779,310,600	47,245,488,303
4	Tổng chi khám chữa bệnh BHYT so với dự toán được giao (tỷ lệ %)	93%	91,1%	84,17%

6. Bộ máy tổ chức về BHYT

STT	Bộ máy tổ chức về BHYT	2009-2014	2015-2019	2020-2023
I	Ngành Y tế			
1	<i>Số nhân lực làm BHYT</i>			
	Tại Sở Y tế			
	Tại y tế cấp huyện, xã	01	01	01
2	<i>Số thanh tra chuyên ngành về BHYT</i>			
	Tại Sở Y tế			
	Tại y tế cấp huyện, xã			
II	Ngành BHXH			
1	<i>Số nhân lực làm BHYT</i>			
	Tuyên tinh			
	Tuyên huyện	03	03	03
2	<i>Trình độ chuyên môn</i>			
	Số nhân lực có trình độ đại học và trên đại học/tổng số nhân lực làm BHYT			
	Số nhân lực có trình độ chuyên môn về tài chính, kinh tế, bảo hiểm			
	Số nhân lực có trình độ chuyên môn về y, dược			
	<i>Số lượng giám định viên BHYT</i>	01	01	01
	<i>Số giám định viên là bác sĩ</i>	01	01	01

